|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  **HUYỆN SƠN DƯƠNG TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: **129**/2022/HS-ST Ngày 27/12/2022 |  |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Hùng.
2. Ông Phạm Văn Vượng.
   * ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.
   * ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 26, 27/12/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HS, ngày 16/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**T.T.T**, sinh ngày 20/10/1991 tại huyện S.D, tỉnh T.Q. Nơi ĐKHKTT: Thôn H.T, xã N.L, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Cao lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tứ, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị Thơm, sinh năm 1970; Chồng: Trịnh Văn Long, sinh năm 1988; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

*(Có mặt tại phiên tòa*)

* + ***Người bị hại:*** Ông H.D.X, sinh năm 1942, trú tại: Thôn T.Đ, xã T.T, huyện S.D, tỉnh T.Q (đã chết).
  + ***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Ông H.K.T, sinh năm 1982, trú tại: Thôn T.T1, xã H.H, huyện S.D, tỉnh T.Q *(Vắng mặt)*.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, T.T.T một mình điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22S1-4090, phía sau xe chở giá đèo hàng bằng sắt, hai bên có đặt 04 giỏ bằng nhựa, phần giỏ nhựa bên phải thò ra so với mặt ngoài yên xe là 45cm, so với phần tay xách là 43cm, phần giỏ nhựa bên trái thò ra so với mép ngoài yên xe là 42cm, so với phần tay xách là 39 cm (theo quy định không được vượt quá 0,3m), các giỏ hàng được cố định vào giá đèo hàng bằng sắt buộc bằng dây cao su và dây đồng, đi trên Quốc lộ 2C theo hướng tỉnh T.Q đi tỉnh Vĩnh Phúc, đến địa phận thuộc thôn T.Đ, xã T.T, huyện S.D, lúc này Tuyên quan sát thấy phía trước ngược chiều có 03 xe ô tô chạy nối đuôi nhau *(các xe đều đã bật đèn chiếu sáng, không rõ đặc điểm phương tiện, người điều khiển)*; chiếc xe ô tô con đi ở cuối vượt lên các xe ô tô khác và đi lấn sang giữa phần đường bên trái theo chiều đi của xe ô tô *(đi lấn sang phần đường của Tuyên)*, cách vị trí vạch kẻ giữa đường khoảng 1,8 mét. Do bị đèn pha chiếu vào mắt, chói mắt và thấy xe đi ngược chiều lấn sang phần đường của mình nên Tuyên điều khiển xe mô tô đi tránh vào mép đường bên phải theo chiều đi của Tuyên thì giỏ hàng bên phải của xe mô tô do Tuyên điều khiển va vào phía sau người ông H.D.X, sinh năm 1942, trú tại thôn T.Đ, xã T.T, huyện S.D, tỉnh T.Q đang đi bộ ở mép đường bên phải cùng chiều phía trước, làm ông Xuân bị ngã ra đường, xe mô tô do Tuyên điều khiển đi được 17,9m thì dừng lại, sau đó ông Xuân được đi cấp cứu. Đến ngày 28/7/2022 ông Xuân chết.

* + Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ 25 phút ngày 25/5/2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh T.Q. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng T.Q đi Vĩnh Phúc. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được dải nhựa, hơi cua sang trái theo hướng T.Q đi Vĩnh Phúc, mặt đường có hiệu lực rộng 780cm, làn đường bên phải rộng 370cm. Tại mép phải làn đường bên phải, trên bề mặt lớp đất đá, cát mỏng phủ phát hiện 01 vùng máu màu đỏ sẫm nhỏ giọt, không rõ hình, kích thước dài 40cm, rộng 20cm (ký hiệu là 1), Từ tâm vùng máu số 1 đo trực tiếp sang phải đến mép đường nhựa phải là 30cm; Từ tâm vùng máu số 1 đo trực tiếp về hướng Vĩnh Phúc 1790cm đến trục sau bên phải xe mô tô biển số 22S1- 409, xe được dựng bằng chân chống phụ, đầu xe quay hướng Vĩnh Phúc (ký hiệu là 2), từ trục sau bên phải xe mô tô BKS 22S1-4090 đo trực tiếp sang phải đến mép đường nhựa phải là 30cm, từ trục trước bên phải xe mô tô đo trực tiếp sang phải đến mép đường nhựa phải là 20cm. (Phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ ngày 30/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện S.D).
  + Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập hồi 16 giờ 35 phút ngày 30/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện S.D (đối với xe mô tô biển số 22S1 - 4090. Tại thời điểm khám nghiệm trên yên xe có giá chở hàng bằng kim loại, hai bên có 04 giỏ nhựa, mỗi bên gồm 02 chiếc gắn cố định với nhau bằng dây đồng và cố định với giá chở hàng kim loại. Đo từ mép yên xe bên phải đến mép ngoài bên phải phía trên giỏ nhựa là 45cm, đo từ phần tay xách đến mép ngoài bên phải phía trên giỏ nhựa là 43cm (phần giỏ nhựa bên phải phía trên màu

vàng, phía dưới màu đỏ xếp chồng lên nhau cao 33cm). Điểm thấp nhất cách mặt đất là 42cm. Đo từ mép yên xe bên trái đo đến mép ngoài cùng bên trái giá nhựa là 42cm, đo từ phần tay xách đến mép ngoài bên phải phía trên giỏ nhựa là 39cm, phần giỏ nhựa bên trái phía trên màu xanh, bên dưới màu vàng, xếp chồng lên nhau, chiều cao là 34cm. Phần sắt giá chở hàng chìa ra phía sau xe 09cm, tại chân giá chở hàng được cố định với yên xe bằng dây cao su. Tại phần vỏ nhựa giỏ nhựa màu đỏ mép cạnh dưới bên phải phía trước có vùng nứt, vỡ nhựa, bề mặt sạch bụi, không rõ chiều hướng, kích thước (17x1,5) cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 40cm.

* + Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 912 ngày 18/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, kết luận: Nguyên nhân chết của ông H.D.X: Đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín), hôn mê, suy kiệt ngày thứ 64. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể H.D.X do va đập với vật tày gây ra.

Cáo trạng số 127/CT-VKSSD, ngày 15/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố T.T.T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

* + Tuyên bố: Bị cáo T.T.T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.
  + Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T.T.T 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* + Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.
  + Vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo T.T.T 01 giá đèo hàng bằng kim loại, 04 giỏ hàng bằng nhựa được buộc ở hai bên giá đèo hàng; 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên T.T.T.
  + Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát: Bị cáo thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị như vậy là quá nặng đối với bị cáo. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã cùng người nhà bị hại đưa ông Xuân đi cấp cứu và điều trị, sau khi ông Xuân chết bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại đã có nhiều đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị

cáo chưa có tiền án, tiền sự, chồng bị cáo đang tập trung cải tạo, một mình bị cáo đang nuôi con nhỏ nên hoàn cảnh rất khó khăn, chồng bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo.

Đối đáp của Kiểm sát viên: Các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đưa ra Viện kiểm sát cũng đã xem xét áp dụng cho bị cáo, bị cáo khai có ông nội của chồng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nhưng tài liệu có trong hồ sơ không thể hiện. Do vậy Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, T.T.T có Giấy phép lái xe mô tô điều khiển xe mô tô biển số 22S1-4090, phía sau xe chở vật cồng kềnh là giá đèo hàng bằng sắt, hai bên có đặt 04 giỏ bằng nhựa, phần giỏ nhựa bên phải thò ra so với mặt ngoài yên xe là 45cm, so với phần tay xách là 43cm, phần giỏ nhựa bên trái thò ra so với mép ngoài yên xe là 42cm, so với phần tay xách là 39 cm theo quy định không được vượt quá 0,3m (vi phạm điểm đ khoản 3 Điều 28 Luật giao thông đường bộ) đi trên Quốc lộ 2C theo hướng T.Q đi Vĩnh Phúc, đến địa phận thôn T.Đ, xã T.T, huyện S.D phần giỏ hàng phía bên phải của xe mô tô do Tuyên điều khiển đã va vào phía sau người ông H.D.X, sinh năm 1942, trú tại thôn T.Đ, xã T.T, huyện S.D, tỉnh T.Q đang đi bộ ở mép đường bên phải cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Xuân bị thương phải đi bệnh viện điều trị, đến ngày 28/7/2022 ông Xuân chết.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố T.T.T về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

1. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, (vi phạm điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ)

## Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy

….

1. *Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không*

*được thực hiện các hành vi sau đây:…*

*d) Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng*

*kềnh;*

Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao

thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

1. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có ông nội của chồng là ông Trịnh Văn Phúc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, có đơn xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội do vô ý, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã cùng người nhà người bị hại đưa nạn nhân đi cấp cứu, khi bị hại chết đã cùng gia đình bị hại tổ chức tang lễ và người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có ông nội của chồng là ông Trịnh Văn Phúc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, có đơn xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của Viện Kiểm sát mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 22S1-4090; 01 giá đèo hàng bằng kim loại, 04 giỏ hàng bằng nhựa được buộc ở hai bên giá đèo hàng; 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên T.T.T.

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trịnh Văn Lê. Do đó HĐXX không xem xét.

01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên T.T.T, cần trả lại cho bị cáo và 01 giá đèo hàng bằng kim loại, 04 giỏ hàng bằng nhựa được buộc ở hai bên giá đèo hàng. Nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

1. Về phần dân sự:

Ngày 02/7/2022, T.T.T đã bồi thường cho gia đình bị hại ông H.D.X số tiền

50.000.000 đồng; ông H.K.T đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.T.T, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Do đó, HĐXX không xem xét.

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên bố: Bị cáo **T.T.T** phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

## Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **T.T.T 01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng**. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/12/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N.L, huyện S.D, tỉnh T.Q nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

## Về vật chứng:

* + Trả lại cho bị cáo T.T.T: 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên T.T.T; 01 giá đèo hàng bằng kim loại, 04 giỏ hàng bằng nhựa được buộc ở hai bên giá đèo hàng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D).*

## Về án phí và quyền kháng cáo:

* + Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.
  + Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.
  + Người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  **Nguyễn Minh Hùng - Phạm Văn Vượng** | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  **Hoàng Thị Minh Khánh** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * *TAND tỉnh T.Q;* * *VKSND tỉnh T.Q;* * *VKSND huyện S.D;* * *Công an huyện S.D;* * *Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;* * *Bị cáo;* * *Người tham gia tố tụng khác;* * *UBND xã N.L ;* * *Lưu.* | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Hoàng Thị Minh Khánh** |